

Số: 1081/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 19 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 766/TTr-SGD&ĐT ngày 11/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, gồm 09 thủ tục hành chính, cụ thể:

1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 05 thủ tục;
2. Thủ tục hành chính cấp huyện: 04 thủ tục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ thủ tục thứ 13 Mục VII Phần A Danh mục hành chính cấp tỉnh kèm theo Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (đ/c Long);
- Phó Chánh VPUBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (v).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

**Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
1	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	- Trong thời hạn 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của học sinh:	Cơ sở giáo dục lựa chọn một trong 3 cách sau để nộp hồ sơ tới Sở Giáo dục và Đào tạo: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị	TTHC số 10 Mục VII Phần A

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTTC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<ul style="list-style-type: none"> + Cơ sở giáo dục gửi Sở Giáo dục và Đào tạo: 5 ngày làm việc; + Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh: 5 ngày làm việc; + Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định phê duyệt học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ: 3 ngày làm việc. - Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ. 	<p>tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An);</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>		<p>định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
2	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ. 	<p>Cơ sở giáo dục lựa chọn một trong 3 cách sau để nộp hồ sơ tới Sở Giáo dục và Đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An); - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn. 	TTHC số 11 Mục VII Phần A

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
3	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	<p>1. Đối với học sinh trung học phổ thông học tại các cơ sở giáo dục công lập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu năm học, các cơ sở giáo dục phổ thông có học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách làm đơn đề nghị hỗ trợ học tập. - Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo; học sinh nộp đơn cho cơ sở giáo dục. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn hết hạn nhận đơn, các 	<ul style="list-style-type: none"> - Việc nộp hồ sơ được thực hiện theo hướng dẫn của cột Thời hạn giải quyết. - Đối với bước nộp hồ sơ tới Sở Giáo dục và Đào tạo thì thực hiện như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An); + Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn. 	TTHC số 12 Mục VII Phần A

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức xem xét đơn đề nghị hỗ trợ học tập, lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng, gửi báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và thực hiện việc chi trả.</p> <p>Học sinh học tại các cơ sở giáo dục công lập chỉ cần nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập một lần khi bắt đầu vào học tại một cơ sở giáo dục. Trong các năm học tiếp theo, các cơ sở giáo dục căn cứ vào danh sách học sinh dân tộc thiểu số rất ít người đang học tại trường và đơn đề nghị của học</p>				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>sinh mới vào học để lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng.</p> <p>- Các cơ sở giáo dục công lập chi trả tiền hỗ trợ học tập trực tiếp cho cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; cho học sinh, sinh viên. Việc chi trả thực hiện theo tháng.</p> <p>2. Đối với học sinh trung học phổ thông học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập</p> <p>- Đầu năm học, các cơ sở giáo dục phổ thông có học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho học sinh</p>				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>thuộc đối tượng được hưởng chính sách làm đơn đề nghị hỗ trợ học tập.</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo học sinh nộp đơn cho cơ sở giáo dục. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm xác nhận vào đơn đề nghị hỗ trợ học tập của học sinh dân tộc thiểu số rất ít người.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày khai giảng năm học, học sinh trung học phổ thông nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập cho Sở Giáo dục và Đào tạo nơi học sinh có hộ khẩu thường trú. Trong trường hợp học sinh không trực</p>				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>tiếp đến nộp thi cha mẹ học sinh nộp thay.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận đơn đề nghị hỗ trợ sở giáo dục và đào tạo có trách nhiệm tổ chức xem xét đơn, lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng chính sách và thực hiện chi trả.</p> <p>- Sở Giáo dục và Đào tạo chi trả tiền hỗ trợ học tập trực tiếp học sinh hoặc thông qua cha mẹ học sinh thuộc các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Tùy thuộc vào điều kiện thực tế của đối tượng được hưởng,</p>				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		việc chi trả có thể thực hiện theo tháng hoặc theo quý.				
4	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	- Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên; học sinh, sinh viên, học viên học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc đối tượng được miễn giảm học phí, hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí học tập nộp hồ sơ quy định gửi cơ sở giáo dục.	- Đối với người học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, cơ sở giáo dục thường xuyên thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo: nộp đơn đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí tới nhà trường. Nhà trường có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí học sinh tiểu học tự thực gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo thông qua một trong ba cách sau:	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	TTHC số 13 Mục VII Phần A

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>- Chi trả tiền miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của cơ sở giáo dục, đào tạo đối với từng đối tượng thụ hưởng.</p>	<p>+ Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>+ Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn;</p> <p>- Đối với người học tại trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục khác trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: nộp đơn đề nghị miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập tới nhà trường. Nhà trường có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
			<p>tập gửi Sở Giáo dục và Đào tạo theo một trong ba cách sau:</p> <p>+ Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An);</p> <p>+ Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p> <p>- Đối với người học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập: nộp đơn đề nghị miễn, giảm học phí tới Thủ trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
			<p>học công lập gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.</p> <p>- Đối với người học tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục; cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học tư thục: nộp đơn đề nghị miễn giảm học phí, cấp bù miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí tới cơ sở giáo dục.</p> <p>- Đối với người học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học tư thục: nộp đơn đề nghị miễn, giảm học phí tới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học tư thục. Cơ sở giáo dục xác nhận hồ sơ miễn, giảm học phí đối với</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
			<p>người học; đồng thời lập danh sách người học được miễn, giảm học phí theo mẫu quy định gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (nơi người học đăng ký thường trú để thực hiện theo quy định) theo một trong ba cách sau:</p> <p>+ Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>+ Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn.</p>			
5	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	Theo hướng dẫn tổ chức xét tuyển hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo	Theo hướng dẫn tổ chức xét tuyển hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo	Theo hướng dẫn tổ	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;	TTHC số 02 mục IX Phần A

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
				chức xét tuyển hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo	- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN						
I. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
1	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	08 ngày làm việc	Cơ sở giáo dục nộp hồ sơ tới Phòng Giáo dục và Đào tạo thông qua một trong ba cách sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh bán trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và học sinh trung học phổ	TTHC số 05 mục VI phần B

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
			<p>- Hoạch nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>		<p>thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	
2	<p>Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</p>	<p>- Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập: Thời hạn ra quyết định là 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn. - Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thời hạn ra quyết định</p>	<p>- Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn hết hạn nhận đơn, các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức xem xét đơn đề nghị hỗ trợ học tập, lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, niêm yết</p>	Không	<p>- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học</p>	TTHC số 06 mục VI phần B

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		là 40 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học.	<p>công khai danh sách đối tượng được hưởng, gửi báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và thực hiện việc chi trả.</p> <p>- Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập:</p> <p>+ Cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập (sau khi đã được xác nhận của cơ sở giáo dục) cho Phòng Giáo dục và Đào tạo theo một trong ba cách sau:</p> <p>Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ:</p>		<p>sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
			<p>http://dichvucong.nghean.gov.vn + Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập (sau khi đã được xác nhận của cơ sở giáo dục) cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại nơi sinh viên đăng ký thường trú theo một trong ba cách sau:</p> <p>Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>			
3	Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo	24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em	Cơ sở giáo dục mầm non tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, cơ sở giáo	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày	TTHC số 07 mục VI phần B

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 07 ngày làm việc, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa gửi Phòng Tài chính Kế hoạch. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa và thông báo kết quả cho cơ sở giáo dục mầm non. 	<p>dục mầm non gửi giấy tiếp nhận hồ sơ cho cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em. Trường hợp hồ sơ gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến không bảo đảm yêu cầu, trong thời hạn 05 ngày làm việc cơ sở giáo dục mầm non gửi thông báo không tiếp nhận hồ sơ và lý do cho cha mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ, cơ sở giáo dục mầm non lập danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa kèm theo hồ sơ theo quy định gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo (đang quản lý trực tiếp) theo một trong ba cách sau: + Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ 		<p>08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
			sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. + Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn			
4	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa, cụ thể: - Trong thời hạn 07 ngày làm việc, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa gửi Phòng Tài chính Kế hoạch.	Cơ sở giáo dục mầm non tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, cơ sở giáo dục mầm non gửi giấy tiếp nhận hồ sơ cho cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em. Trường hợp hồ sơ gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến không bảo đảm yêu cầu, trong thời hạn 05 ngày làm việc cơ sở giáo dục mầm non gửi thông báo không tiếp nhận hồ sơ và lý do cho cha mẹ	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị	TTHC số 08 mục VI phần B

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Số thứ tự TTHC tại Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021
		<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa và thông báo kết quả cho cơ sở giáo dục mầm non.</p>	<p>hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.</p> <p>- Trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ, cơ sở giáo dục mầm non lập danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa kèm theo hồ sơ theo quy định gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo (đang quản lý trực tiếp) theo một trong ba cách sau:</p> <p>+ Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>+ Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>		<p>định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh, sinh viên	Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	TTHC số 13 Mục VII Phần A của Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh